



(Sách dành cho trẻ 6 – 12 tuổi)

Lời: Soumya Torvi • Tranh: Shad Afzal
Lê Ngọc dịch

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐỨA CON CỦA MỘT GIA ĐÌNH “LẬP DỊ”

Stephen Hawking sinh ngày 8 tháng 1 năm 1942 tại Oxford, Vương quốc Anh, trong một gia đình trí thức hiếu học nhưng cũng rất “lập dị”. Các bữa tối của nhà Hawking đều trôi qua tĩnh lặng, mỗi người sẽ cầm trên tay một cuốn sách, vừa ăn vừa chăm chú đọc. Họ sống dưới mái nhà xập xệ nhưng chẳng ai buồn sửa chữa và thường đi lại bằng chiếc xe ô tô cà tàng đời cổ tự cải tiến. Mấy lối đi ngoằn ngoèo kỳ lạ dẫn vào khu nhà cũng đều do anh em Hawking mày mò tạo nên.

Cha mẹ Hawking vốn là những sinh viên ưu tú của Đại học Oxford. Cha Hawking, Giám đốc Chi nhánh Ký sinh trùng học tại Viện Nghiên cứu Y khoa Quốc gia Anh muốn con trai cả theo học ngành y để nối nghiệp mình, nhưng Hawking từ nhỏ lại chỉ quan tâm đến khoa học và bầu trời. Chỉ khoa học và bầu trời mà thôi!

Đêm hè nào cũng vậy, Hawking thường rủ mẹ và các em ra khoảng sân sau nhà, nằm dài trên bãi cỏ lặng ngắm bầu trời đêm lấp lánh ánh sao. Mẹ cậu, bà Isobel Hawking từng kể về con: “Ở Stephen luôn tồn tại thứ cảm xúc kinh ngạc rất mạnh mẽ. Tôi thấy những ngôi sao như kéo lấy thăng bé”.





THÊM MỘT “EINSTEIN” HỌC HÀNH “BÊ BẾT”

Những năm đầu đi học tại Trường St. Albans, Hawking thường đứng gần bết lớp. Thế nhưng, cậu bé lại cực kỳ sáng dạ và có nhiều phát kiến đến nỗi ở trường mọi người đều gọi cậu là “Einstein”.

Hawking luôn muốn khám phá thế giới xung quanh nên thường lén tháo rời các loại đồng hồ, đài radio mà quên mất cách lắp lại. Cậu bé rất yêu âm nhạc và đặc biệt bị cuốn hút mỗi khi cùng bạn bè chơi cờ bàn, làm pháo hoa, tạo mô hình máy bay, tàu thuyền. Lớn lên một chút, Hawking đã cùng nhóm bạn tự chế ra chiếc máy tính hoàn chỉnh từ đồ tái chế để giải các phương trình toán học sơ khai dưới sự giúp đỡ của giáo viên. Càng ngày Hawking càng bộc lộ thiên hướng của mình với các môn khoa học tự nhiên. Với bất cứ việc gì, cậu bé cũng say mê đến phút cuối.

“ÁN TỬ HÌNH” BẤT NGỜ GHÉ THĂM

Năm 1959, dù mới 17 tuổi nhưng Stephen Hawking đã giành được học bổng toàn phần để theo học ngành Vật lý của Trường Đại học Oxford. Suốt hơn một năm học đầu tiên, Hawking luôn thấy cô đơn, nhàm chán, bởi cậu nhỏ tuổi hơn bạn học, còn bài vở thì “đơn giản đến mức kỳ cục”. Về sau, Hawking nổi hứng muốn phiêu lưu nên gia nhập câu lạc bộ đua thuyền của trường, dần dần cậu cũng trở nên hoà đồng hơn và được bạn bè rất mực quý mến.

Dù chỉ học trung bình một giờ mỗi ngày, song cuối cùng Hawking vẫn giành được tấm vé tham dự chương trình Nghiên cứu sinh Tiến sĩ chuyên ngành Vũ trụ học của Đại học Cambridge danh giá vào năm 1962.

Trớ trêu thay, năm 21 tuổi, cậu sinh viên Hawking với biết bao hoài bão và cả một tương lai rộng mở phía trước, lại được bác sĩ chẩn đoán mắc căn bệnh hiểm nghèo – xơ cứng teo cơ một bên, còn gọi là bệnh Lou Gehrig, khiến Hawking bị liệt. Khi nghe bác sĩ nói mình “chỉ sống được từ 2 đến 3 năm nữa”, Hawking thật sự choáng váng, tuyệt vọng.

